

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 12 - GIA LAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số 07/2026/HNGĐ-ST
Ngày 09/02/2026
V/v Ly hôn, tranh chấp về nuôi con

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 12 - GIA LAI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Ksor P

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Hữu Công Tr và bà Võ Thị Phương L

Thư ký phiên tòa: Ông Đinh Hải B - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân khu vực 12 - Gia Lai

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 12 - Gia Lai tham gia phiên tòa: Ông Nay S - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 02 năm 2026, tại Trụ sở Toà án nhân dân khu vực 12 - Gia Lai xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số 102/2025/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 10 năm 2025 về việc "*Ly hôn, tranh chấp về nuôi con*", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 34/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 29 tháng 12 năm 2025 và Quyết định hoãn phiên tòa số 03/2026/QĐST- HNGĐ ngày 17 tháng 01 năm 2026 của Tòa án nhân dân khu vực 12 - Gia Lai, giữa các đương sự:

+ *Nguyên đơn:* Chị Rcăm H'Nh, sinh năm 1988

Địa chỉ: Buôn Ia Rnho, xã Phú Túc, tỉnh Gia Lai. Vắng mặt, đã có đơn xin được xét xử vắng mặt.

+ *Bị đơn:* Anh Võ Minh Ng, sinh năm 1987

Địa chỉ: Buôn Ia Rnho, xã Phú Túc, tỉnh Gia Lai. Vắng mặt lần thứ hai không có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

1. Trong đơn khởi kiện, quá trình tố tụng và đơn xin xét xử vắng mặt nguyên đơn chị Rcăm H'Nh trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị và anh Võ Minh Ng đã tìm hiểu và lấy nhau trên cơ sở tình cảm tự nguyện của hai bên có tổ chức đám cưới theo phong tục tập quán và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân xã Đất Bằng, huyện Krông Pa, tỉnh Gia Lai nay là Ủy ban nhân dân xã Phú Túc, tỉnh Gia Lai theo quy định của pháp luật ngày 08/04/2016. Thời gian đầu cuộc sống vợ chồng hạnh phúc nhưng sau đó giữa anh chị phát sinh mâu thuẫn,

nguyên nhân mâu thuẫn xuất phát từ những nguyên nhân nhỏ nhặt, anh Võ Minh Ng hay say xỉn, ghen tuông, không chăm lo gia đình, vợ chồng không cùng quan điểm sống, không có tiếng nói chung, không thấu hiểu, không quan tâm và thông cảm cho nhau nên cuộc sống vợ chồng không hạnh phúc. Mặc dù mâu thuẫn đã được hai bên gia đình và chính quyền địa phương hòa giải nhiều lần nhưng không được, anh chị đã ly thân từ lâu. Nay xét thấy tình cảm vợ chồng không còn nữa, vợ chồng không có chí hướng xây dựng gia đình, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên chị xin được ly hôn với anh Võ Minh Ng trước pháp luật.

Về con chung: Chị và anh Võ Minh Ng có 02 (hai) con tên là Võ Ngọc Kim T, sinh ngày 05/09/2016 và Võ Ngọc Cẩm T1, sinh ngày 08/02/2019. Sau khi ly hôn, chị nhận trực tiếp nuôi con là Võ Ngọc Kim T, sinh ngày 05/09/2016 và Võ Ngọc Cẩm T1, sinh ngày 08/02/2019.

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị không yêu cầu anh Võ Minh Ng cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và thực hiện các nghĩa vụ chung về tài sản: Chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Quá trình giải quyết vụ án, bị đơn anh Võ Minh Ng mặc dù được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng vắng mặt không có lý do và cũng không có văn bản thể hiện nguyện vọng nên không thể ghi nhận ý kiến

3. Phát biểu ý kiến sau phần tranh luận, Kiểm sát viên cho rằng trong quá trình giải quyết vụ án Thẩm phán, Thư ký đã tuân thủ đầy đủ các thủ tục tố tụng cần thiết theo quy định của pháp luật; Tại phiên toà Hội đồng xét xử (sau đây viết tắt là HĐXX) cũng đã thực hiện đầy đủ các thủ tục tố tụng kể từ khi bắt đầu phiên toà cho đến trước khi nghị án;

Nội dung vụ án thì Kiểm sát viên có quan điểm: Áp dụng Điều 28, khoản 1, khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228, Điều 238, Điều 266 của Bộ luật Tố tụng dân sự và các điều 9, 51, 53, 54, 55, 58, 81, 82, 83 và Điều 84 – Luật hôn nhân và Gia đình, đề nghị HĐXX sơ thẩm, xử:

- *Về hôn nhân*: Chị Rcăm H'Nh được ly hôn với anh Võ Minh Ng trước pháp luật.

- *Về con chung*: Giao 02 (hai) con tên là Võ Ngọc Kim T, sinh ngày 05/09/2016 và Võ Ngọc Cẩm T1, sinh ngày 08/02/2019 cho chị Rcăm H'Nh trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục và nuôi dưỡng. Anh Võ Minh Ng không phải cấp dưỡng nuôi con.

- *Về tài sản chung và thực hiện nghĩa vụ chung về tài sản*: Chị Rcăm H'Nh không yêu cầu giải quyết nên không xem xét giải quyết.

- *Về án phí ly hôn*: Căn cứ khoản 4, Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự và điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của UBTVQH

quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Chị Rcăm H'Nh phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Đây là vụ án về việc ly hôn, tranh chấp về nuôi con quy định tại khoản 1 Điều 28 của Bộ luật Tố tụng dân sự nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo Điều 35 của Bộ luật Tố tụng dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2025.

[1.1] Quá trình giải quyết vụ án xác định bị đơn anh Võ Minh Ng có đăng ký hộ khẩu thường trú và cư trú tại buôn Ia Rnho, xã Đất Bằng, huyện Krông Pa, tỉnh Gia Lai nay là buôn Ia Rnho, xã Phú Túc, tỉnh Gia Lai. Kết quả xác minh tại Công an xã Phú Túc xác định anh Võ Minh Ng hiện cư trú tại buôn Ia Rnho, xã Phú Túc, tỉnh Gia Lai nhưng thường đi làm dài ngày mới về nhà. Như vậy, Tòa án nhân dân khu vực 12 - Gia Lai giải quyết vụ án là có cơ sở và đúng theo quy định của pháp luật.

[1.2] Sau khi Tòa án thụ lý vụ án đã tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho bị đơn anh Võ Minh Ng như thông báo về việc thụ lý vụ án, thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, giấy triệu tập...theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự nhưng anh Võ Minh Ng không đến Tòa án để thực hiện các quyền và nghĩa vụ tố tụng của mình; Giai đoạn xét xử vụ án Tòa án đã tổng đạt quyết định đưa vụ án ra xét xử, quyết định hoãn phiên tòa và giấy triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai nhưng anh Võ Minh Ng vẫn vắng mặt tại phiên tòa, do vậy HĐXX quyết định xét xử vắng mặt bị đơn là đúng với quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Còn nguyên đơn chị Rcăm H'Nh đã nhận được quyết định hoãn phiên tòa và giấy triệu tập hợp lệ nhưng đã có đơn xin được xét xử vắng mặt nên HĐXX quyết định xét xử vắng mặt nguyên đơn là đúng với quy định tại khoản 1 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự. HĐXX xem xét các tài liệu chứng cứ đã thu thập được trong hồ sơ vụ án cũng như trong đơn xin được xét xử vắng mặt của nguyên đơn để quyết định. Các đương sự phải chịu hậu quả của việc không chứng minh theo quy định tại Điều 91 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về hôn nhân: Chị Rcăm H'Nh và anh Võ Minh Ng đi đến hôn nhân với nhau trên cơ sở tự nguyện của hai bên và có đăng ký kết hôn theo đúng quy định của pháp luật tại Ủy ban nhân xã Đất Bằng, huyện Krông Pa, tỉnh Gia Lai nay là Ủy ban nhân dân xã Phú Túc, tỉnh Gia Lai theo quy định của pháp luật ngày 08/04/2016 nên đây là hôn nhân hợp pháp theo quy định tại khoản 1 Điều 9 của Luật hôn nhân và Gia đình. Trong quá trình chung sống chị Rcăm H'Nh và anh Võ Minh Ng phát sinh mâu thuẫn, tình cảm vợ chồng rạn nứt nghiêm trọng, vợ chồng không chung sống với nhau từ tháng 11/2024, hiện tình cảm chị Rcăm H'Nh giành cho anh Võ Minh Ng đã hết,

mục đích hôn nhân không đạt được nên chị Rcăm H'Nh đã làm đơn yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Võ Minh Ng.

Ngày 21/10/2025, Tòa án đã xác minh tại địa phương về những mâu thuẫn hôn nhân giữa chị Rcăm H'Nh và anh Võ Minh Ng. Kết quả xác minh thể hiện việc chị Rcăm H'Nh và anh Võ Minh Ng đôi lúc xảy ra mâu thuẫn, to tiếng với nhau, anh chị đã không chung sống với nhau trong thời gian dài.

HĐXX xét thấy mâu thuẫn giữa chị Rcăm H'Nh và anh Võ Minh Ng đã đến mức trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên yêu cầu xin ly hôn với anh Võ Minh Ng của chị Rcăm H'Nh là có căn cứ nên cần được chấp nhận.

[3] Về con chung: chị Rcăm H'Nh và anh Võ Minh Ng có 02 (hai) con tên là Võ Ngọc Kim T, sinh ngày 05/09/2016 và Võ Ngọc Cẩm T1, sinh ngày 08/02/2019. Sau khi ly hôn, chị Rcăm H'Nh có nguyện vọng được nuôi con là Võ Ngọc Kim T, sinh ngày 05/09/2016 và Võ Ngọc Cẩm T1, sinh ngày 08/02/2019; anh Võ Minh Ng không đến Tòa án, không trình bày nguyện vọng, quan điểm, không cung cấp tài liệu, chứng cứ chứng minh khả năng, hoàn cảnh, thu nhập và các điều kiện khác phục vụ cho việc nuôi con nên HĐXX không có căn cứ để xem xét nguyện vọng, điều kiện, khả năng nuôi con của anh Võ Minh Ng; Bên cạnh đó, tại Biên bản ghi nhận ý kiến của các con tên là Võ Ngọc Cẩm T1 và Võ Ngọc Kim T ngày 07 tháng 11 năm 2025 đều có nguyện vọng được ở cùng mẹ là chị Rcăm H'Nh do đó cần giao con là Võ Ngọc Kim T, sinh ngày 05/09/2016 và Võ Ngọc Cẩm T1, sinh ngày 08/02/2019 cho chị Rcăm H'Nh chăm sóc và nuôi dưỡng là phù hợp với quy định của pháp luật.

[4] Về cấp dưỡng nuôi con: Tòa án đã giải thích cho chị Rcăm H'Nh biết về quyền yêu cầu cấp dưỡng nuôi con vì lợi ích của con của người trực tiếp nuôi con nhưng chị Rcăm H'Nh vẫn không yêu cầu người không trực tiếp nuôi con là anh Võ Minh Ng phải cấp dưỡng nuôi con. Vì vậy, hiện tại anh Võ Minh Ng không phải thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con.

[5] Về tài sản chung và nghĩa vụ chung về tài sản: Chị Rcăm H'Nh không yêu cầu Tòa án giải quyết nên HĐXX không xem xét giải quyết.

Bị đơn anh Võ Minh Ng không đến Tòa án, không trình bày nguyện vọng, quan điểm, không cung cấp tài liệu, chứng cứ chứng minh nên HĐXX không có căn cứ để xem xét.

[6] Về án phí: Căn cứ khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Chị Rcăm H'Nh phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm là 300.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các điều 4, 5, 6; khoản 1 Điều 28, Điều 39; khoản 1, điểm a, b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228, Điều 238, Điều 266 và Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Căn cứ Điều 35 của Bộ luật Tố tụng dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2025;

Căn cứ khoản 1 Điều 9, các điều 51, 53, 56, 57, 58, 81, 82, 83 và 84 của Luật hôn nhân và Gia đình;

Tuyên xử:

- *Về hôn nhân*: Chị Rcăm H'Nh được ly hôn với anh Võ Minh Ng trước pháp luật.

- *Về con và cấp dưỡng nuôi con chung*: Giao con là Võ Ngọc Kim T, sinh ngày 05/09/2016 và Võ Ngọc Cẩm T1, sinh ngày 08/02/2019 cho chị Rcăm H'Nh được trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật cho đến khi con thành niên hoặc đã thành niên bị tàn tật, mất năng lực hành vi dân sự, không có khả năng lao động và không có tài sản để tự nuôi mình. Anh Võ Minh Ng không phải cấp dưỡng nuôi con.

Anh Võ Minh Ng có nghĩa vụ tôn trọng quyền của con được sống chung với chị Rcăm H'Nh.

Sau khi ly hôn anh Võ Minh Ng được quyền thăm nom con, không ai được cản trở.

Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của cha mẹ hoặc cá nhân, tổ chức thì Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con. Nếu anh Võ Minh Ng lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người không trực tiếp nuôi con.

Chị Rcăm H'Nh cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

- *Về tài sản và thực hiện nghĩa vụ chung về tài sản*: Chị Rcăm H'Nh không yêu cầu nên HĐXX không xem xét.

- *Về án phí*: Căn cứ khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 và điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Chị Rcăm H'Nh phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm là 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) nhưng được trừ vào số tiền đã tạm nộp trước đây là 300.000 đồng theo biên lai thu số 0003499 ngày 15 tháng 10 năm 2025 Thi hành án dân sự tỉnh Gia Lai. Chị Rcăm H'Nhe đã nộp đủ án phí ly hôn sơ thẩm.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa

thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Chị Rcăm H'Nh và anh Võ Minh Ng có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai xét xử phúc thẩm.

Thành viên hội đồng xét xử

- Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Hữu Công Tr- Võ Thị Phương L

Ksor P